TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 440/2018/QĐST-HNGĐ	*Tân Bình, ngày 18 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án việc dân sự thụ lý số 397/2018/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 05 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu: Ông Trịnh Đình C, sinh năm 1964

Địa chỉ : đường M, phường N, quận S, TP Hồ Chí Minh

Bà Ngô Thị Thủy T, sinh năm 1967

Địa chỉ: đường A, phường B, quận C, TP Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014);

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 05 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 05 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Người yêu cầu: Ông Trịnh Đình C, sinh năm 1964

Địa chỉ : đường M, phường N, quận S, TP Hồ Chí Minh

Bà Ngô Thị Thủy T, sinh năm 1967

Địa chỉ: đường A, phường B, quận C, TP Hồ Chí Minh

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trịnh Đình C và bà Ngô Thị Thủy T thuận tình ly hôn.
- Về con chung : Có hai con chung tên

1, Trịnh Đình H, sinh ngày 28/05/1999 (Đã trưởng thành)

2, Trịnh Ái V, sinh ngày 08/12/2008

Hai bên thỏa thuận ông Trịnh Đình C trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Trịnh Ái V, sinh ngày 08/12/2008. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà Ngô Thị Thủy T do ông C không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung : Tự thỏa thuận

- Về nợ chung : Không có

- Về án phí sơ thẩm: Ông Trịnh Đình C và bà Ngô Thị Thủy T chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng, được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng ông C và bà T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008207 ngày 18/04/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Trường hợp bản án,quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự,người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án,quyền yêu cầu thi hành án,tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- UBND Phường B, quận C, TP HCM (Giấy CNKH số 147 ngày 31/10/1997);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Vân